

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HS-ST

Ngày: 15-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lưu Văn Lợi

2/ Bà Đinh Thị Phúc

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Phú Thị Hoài T, sinh năm 1997; nơi sinh: Đồng Nai; nơi ĐKNKTT: Ấp Phú Hợp A, xã P B, huyện T P, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phú Công V, sinh năm 1963, con bà: Lô Thị Anh X, sinh năm 1965; gia đình có 03 anh em, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất là bị cáo; chồng: không có, con: có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 17/12/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Bành Thị Yến L, sinh năm 2000

Trú tại: Thôn R' Chai 2, xã P H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

- Bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1977

Trú tại: Thôn R' Chai 2, xã P H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

** Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1996

Trú tại: Đội 2, Hợp Hưng, T H, T L, Hải Phòng. Vắng mặt

- Ông Phan Văn B, sinh năm 1994

Trú tại: 52 Nguyễn Thị Minh Khai, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 15/12/2019, bị cáo Phún Thị Hoài T đi đến khu vực đường Phan Chu T, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng mua 6 (sáu) gói ma túy và một viên thuốc lắc với giá 6.000.000đ của một người đàn ông (không rõ lai lịch), sau khi mua ma túy bị cáo T đem về phòng trọ sử dụng, số ma túy còn lại sau khi sử dụng bị cáo cất giấu trong hộp giấy màu trắng để trên tủ trong phòng trọ đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/12/2019, Bành Thị Yến L nhắn tin qua điện thoại hỏi mua ma túy bị cáo T đồng ý. Sau đó Bành Thị Yến L điều khiển xe máy biển số: 49F1 – 184.07 đi đến phòng trọ của bị cáo T mua 02 gói ma túy với giá 2.000.000đ. Sau khi mua được ma túy Bành Thị Yến L quay lại phòng trọ ở đường Lương Thế Vinh, thị trấn L N, huyện Đ và rủ bạn là Nguyễn Văn Thảo đi đến khách sạn Băng Thanh, thị trấn L N, huyện Đ khi đi Bành Thị Yến L mang theo hai gói ma túy nhưng không nói cho Nguyễn Văn Thảo biết, khi đi đến gần khách sạn Băng Thanh, thị trấn L N, huyện Đ thì bị lực lượng công an huyện Đ kiểm tra, do sợ bị phát hiện nên Bành Thị Yến L ném xuống dưới gầm xe, thì bị phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang đối với Bành Thị Yến L và niêm phong số vật chứng trên đưa đi giám định.

Cùng ngày lực lượng công an kiểm tra phòng trọ của bị cáo T tại số 49, đường Thống Nhất, thị trấn L N, huyện Đ thu giữ số ma túy còn lại và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo T và niêm phong số vật chứng trên đưa đi giám định.

Theo kết luận giám định số: 1843/GĐ – PC 09 ngày 19/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Ma túy thu giữ của Bành Thị Yến L Phong bì 1 Mẫu tinh thể (M1) đựng trong hai gói ny lon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6299 g (không phẩy sáu hai chín chín gam), loại Ketamine.

- Ma túy thu giữ của bị cáo Phún Thị Hoài T Phong bì 2 Mẫu tinh thể (M2) đựng trong bốn gói ny lon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,5289g (B phẩy sáu hai chín chín gam), loại Ketamine.

- Ma Túy thu giữ của bị cáo Phún Thị Hoài T mẫu ½ (một phần hai) viên nén màu hồng (M3) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2711g (không phẩy hai bảy một một gam), loại MDMA.

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của chính phủ.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT: 27, Nghị định 73,2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của chính phủ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Số ma túy còn lại sau khi giám định.
- 01 xe mô tô biển số: 49F1 – 18407; nhãn hiệu vision, màu đỏ thu giữ của Bành Thị Yến L.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, cảm ứng, màu hồng thu giữ của Bành Thị Yến L.
- 01 (một) điện thoại di động sam sung màu xanh, loại cảm ứng thu giữ của Phún Thị Hoài T.
- 01 (một) cân tiểu ly.
- 2.000.000đ (hai triệu đồng) thu giữ của Phún Thị Hoài T.

Các vật chứng trên cơ quan điều tra Công an huyện Đức Trọng đã ra quyết định chuyển chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng xử lý. Riêng xe máy trên đứng tên bà Nguyễn Thị L là mẹ của Bành Thị Yến L bà Nguyễn Thị L không biết Bành Thị Yến L tàng trữ trái phép chất ma túy nên trả lại cho bà Nguyễn Thị L.

Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 13 tháng 3 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Phún Thị Hoài T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát huyện Đ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xét xử phạt bị cáo Phún Thị Hoài T từ 03 năm đến 04 năm tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 để giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phún Thị Hoài T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Vào khoảng 18 giờ ngày 15/12/2019 bị cáo Phún Thị Hoài T mua 06 gói ma túy và 01 viên thuốc lắc của một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 6.000.000đ tại khu vực đường Phan Chu T, thị trấn L N,

huyện Đ. Sau khi mua ma túy bị cáo T mang về phòng trọ sử dụng một ít, số ma túy còn lại bị cáo cất giấu trong hộp màu trắng để trên tủ trong phòng trọ của bị cáo. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/12/2019 bị cáo có bán cho Bành Thị Yến L 02 gói ma túy với giá 2.000.000đ. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày khi bị cáo đang ở phòng trọ với bạn là Phạm Văn B thì bị lực lượng công an tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện số ma túy của bị cáo đang cất giấu trong hộp giấy màu trắng để trên tủ trong phòng trọ. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và niêm phong số vật chứng trên đi giám định.

Tại kết luận giám định số: 1843/GĐ – PC 09 ngày 19/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo Phún Thị Hoài T là phong bì 2 (Mẫu tinh thể M2) đựng trong bốn gói ny lon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,5289g (B phẩy sáu hai chín chín gam), loại Ketamine.

- Ma Túy thu giữ của bị cáo Phún Thị Hoài T mẫu ½ (một phần hai) viên nén màu hồng (M3) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2711g (không phẩy hai bảy một một gam), loại MDMA.

- Số ma túy thu giữ của Bành Thị Yến L là phong bì 1 (Mẫu tinh thể M1) đựng trong hai gói ny lon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6299g (không phẩy sáu hai chín chín gam), loại Ketamine.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai nhận tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo Phún Thị Hoài T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo Phún Thị Hoài T: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, chứng tỏ bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, ổn định tại địa phương mà còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích nhận định trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang

tính rắn đẽ, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số ma túy thu giữ còn lại sau khi gửi đi giám định đựng trong phong bì niêm phong số 1843/2019 “Hoàn mẫu” M1=0,3946g, M2= 2,5739g, M3= 0,1414g và 01 phong bì niêm phong số 1843/2019 “Bo gói” có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, cảm ứng, màu hồng thu giữ của Bành Thị Yến L, 01 (một) điện thoại di động sam sung màu xanh, loại cảm ứng thu giữ của bị cáo Phún Thị Hoài T, bị cáo T và Bành Thị Yến L sử dụng để liên lạc mua bán ma túy; 01 (một) cân tiểu ly bị cáo T sử dụng để vào mục đích mua bán ma túy và số tiền 2.000.000đ là khoản tiền bị cáo T bán ma túy cho L mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô biển số: 49F1 – 18407; nhãn hiệu vision, màu đỏ thu giữ của Bành Thị Yến L quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên đứng tên bà Nguyễn Thị L là mẹ của Bành Thị Yến L, bà Lan không biết Bành Thị Yến L tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định trả lại cho bà Nguyễn Thị L là phù hợp.

[7] Trong vụ án có đối tượng mà bị cáo đã mua ma túy cho Phún Thị Hoài T chưa xác định được nhân thân lai lịch nên đề nghị Công an huyện Đ tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau..

Đối với Nguyễn Văn Th đi cùng với Bành Thị Yến L không biết Bành Thị Yến L tàng trữ trái phép chất ma túy nên không cơ sở để xem xét trách nhiệm trong vụ án là đúng pháp luật.

[8] Đối với Bành Thị Yến L do khối lượng Ketamine (là chất ma túy khác) tàng trữ là 0,6299g không đủ khối lượng để truy tố trách nhiệm hình sự, Công an huyện Đ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bành Thị Yến L là đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phún Thị Hoài T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phún Thị Hoài T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2019.

2. Về các biện pháp tư pháp và sử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 1843/2019 “Hoàn mẫu” M1=0,3946g, M2= 2,5739g, M3= 0,1414g và 01 phong bì niêm phong số 1843/2019 “Bò gói” có đóng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, cảm ứng, màu hồng, 01 (một) điện thoại di động sam sung màu xanh, loại cảm ứng, 01 (một) cân tiểu ly và số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1096549.00000 ngày 05 tháng 03 năm 2020 tại kho bạc nhà nước huyện Đ của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Phún Thị Hoài T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Văn Hùng